

TỜ TRÌNH

**V/v phê duyệt hồ sơ dự toán hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên
và rừng trồng phòng hộ năm 2024**

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020; Thông tư số 93/2016/TTLT-BTC-BNNPTNT ngày 27/6/2016 về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 9/9/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt danh sách các xã Khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Phê duyệt Chương trình MTQGPTKTXH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 02/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Quy định mức hỗ trợ khoán quản lý bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên không trồng bổ sung trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-SNN ngày 10/01/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT v/v giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024;

Căn cứ Hồ sơ thiết kế, dự toán hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên và rừng trồng phòng hộ năm 2024 trên địa bàn huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang,

Hạt Kiểm lâm huyện Yên Thế kính trình Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang xem xét thẩm định, phê duyệt Hồ sơ thiết kế, dự toán hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên và rừng trồng phòng hộ năm 2024, với các nội dung sau:

1. Tên công trình

Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên và rừng trồng phòng hộ năm 2024 trên địa bàn huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

2. Thuộc Dự án

Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững (ngân sách Trung ương).

3. Chủ đầu tư và hình thức đầu tư

- Chủ đầu tư: Hạt Kiểm lâm huyện Yên Thế;
- Hình thức đầu tư: Đầu tư trực tiếp đến hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư (các tổ bảo vệ rừng cộng đồng) tham gia bảo vệ rừng.

4. Đơn vị lập hồ sơ dự toán:

Hạt Kiểm lâm huyện Yên Thế.

5. Địa điểm, khối lượng

- Địa điểm: Xã Tam Hiệp và xã Xuân Lương, huyện Yên Thế
- Khối lượng: 257,57 ha

6. Mục tiêu

- Xây dựng và bảo vệ vốn rừng thuộc diện tích rừng tự nhiên và rừng trồng phòng hộ, góp phần bảo vệ nguồn nước, chống xói mòn, bảo vệ môi trường sinh thái;
- Giảm tình trạng vi phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng phá rừng trái phép và thiệt hại do cháy rừng gây ra;
- Tăng độ che phủ của rừng, cải thiện chất lượng rừng đáp ứng yêu cầu về môi trường sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, di tích, cảnh quan khu vực;

- Hỗ trợ kinh phí bảo vệ rừng góp phần cải thiện thu nhập cho dân miền núi, giúp ổn định tình hình an ninh - chính trị, xã hội trên địa bàn huyện.

7. Nội dung và quy mô

Tổng diện tích hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên và rừng trồng phòng hộ năm là 257,57 ha, được thực hiện trên 02 tiểu khu, 04 khoảnh, 39 lô cho 9 hộ gia đình và 02 cộng đồng dân cư thôn (bản) trên địa bàn các xã Tam Hiệp và Xuân Lương, huyện Yên Thế. Chi tiết cụ thể như sau:

- Xã Tam Hiệp: Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên với diện tích 18,35 ha, gồm 03 lô, 01 khoảnh, cho 01 cộng đồng dân cư bản Đồng Thép;

- Xã Xuân Lương: Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên và rừng trồng phòng hộ với diện tích 239,22 ha (trong đó, bảo vệ rừng tự nhiên 180,69 ha; bảo vệ rừng trồng phòng hộ 58,53 ha), gồm 36 lô, 03 khoảnh, cho 01 cộng đồng dân cư bản Xoan (02 tổ bảo vệ rừng cộng đồng) và 09 hộ gia đình.

(Chi tiết, tổng hợp địa danh, diện tích, đối tượng hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên và rừng trồng phòng hộ năm 2024 theo hồ sơ dự toán kèm theo).

8. Dự toán kinh phí hỗ trợ

8.1. Dự toán kinh phí cho 1,0 ha hỗ trợ bảo vệ rừng

Theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 12/03/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang, đơn giá hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên và rừng trồng phòng hộ là 308.700 đ/ha. Trong đó:

- Chi phí hỗ trợ nhân công bảo vệ rừng : 290.000 đ/ha;
- Lập hồ sơ, dự toán : 10.000 đ/ha;
- Chi phí quản lý : 8.700 đ/ha.

(Chi tiết đơn giá hỗ trợ bảo vệ rừng theo hồ sơ dự toán kèm theo).

8.2. Tổng vốn đầu tư:

- Tổng diện tích hỗ trợ bảo vệ rừng: 257,57 ha.

- Tổng dự toán kinh phí đầu tư hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên và rừng trồng phòng hộ năm 2024 là 79.515.000 đồng.

(Bằng chữ: Bảy mươi chín triệu năm trăm mười năm nghìn đồng).

Trong đó:

- + Chi phí hỗ trợ nhân công bảo vệ rừng: 74.697.000 đồng;
- + Chi phí lập hồ sơ dự toán: 2.577.000 đồng;
- + Chi phí quản lý (3%): 2.241.000 đồng.

(Chi tiết, tổng hợp dự toán và tổng hợp nhu cầu vốn hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên và rừng trồng phòng hộ năm 2024 theo hồ sơ dự toán kèm theo).

8.3. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ.

8.4. Thời gian thực hiện:

- Năm 2024.

9. Tổ chức thực hiện

- Đầu tư trực tiếp đến từng hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn nhận hỗ trợ bảo vệ rừng theo đúng hợp đồng ký kết giữa chủ đầu tư và đối tượng tham gia nhận hỗ trợ.

- Sau khi được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh phê duyệt, Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với chủ rừng, chính quyền địa phương trực tiếp triển khai thực hiện việc ký Hợp đồng hỗ trợ bảo vệ rừng cho các đối tượng theo đúng quy định, để làm cơ sở thực hiện nghiệm thu, thanh toán cuối năm 2024.

- Phân công trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân có liên quan:

+ Chủ đầu tư, các chủ rừng có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, kiểm tra lực lượng nhận hỗ trợ bảo vệ rừng trong hoạt động bảo vệ rừng, tham gia xử lý kịp thời các hành vi vi phạm đến rừng.

+ Các đối tượng nhận hỗ trợ bảo vệ rừng: Chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung đã ghi trong hợp đồng để quản lý bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên được nhà nước hỗ trợ bảo vệ rừng. Thường xuyên tuần tra, kiểm tra rừng, khi phát hiện các vụ vi phạm cháy rừng, phá rừng và khai thác lâm sản trái phép xảy ra phải tổ chức ngăn chặn và kịp thời báo cho các cơ quan chức năng (Chủ đầu tư, chính quyền địa phương) để ngăn chặn và xử lý theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLBR.

HẠT TRƯỞNG

Nguyễn Bá Kiên